**Bài 2: VẬT NUÔI VÀ PHƯƠNG THỨC CHĂN NUÔI**

**Câu 1:** Trong chăn nuôi, những cách phân loại vật nuôi thường gặp là (B)

1. Phân loại theo vùng miền.

2. Phân loại theo nguồn gốc.

3. Phân loại theo mục đích sử dụng.

4. Phân loại theo đặc tính sinh vật học.

Những ý đúng là:

A. 1,2,3. B. 1,2,4. C. 1,3,4. D. 2,3,4.

**Câu 2:** Dựa vào phân loại theo nguồn gốc, Vật nuôi có thể chia thành những nhóm nào? (B)

A. 3 nhóm chính là: Vật nuôi bản địa, vật nuôi lai tạo, vật nuôi ngoại nhập.

B. 2 nhóm chính là: Vật nuôi bản địa, vật nuôi ngoại nhập.

C. 3 nhóm chính là: Vật nuôi bản địa, vật nuôi nhập nội, vật nuôi cải tiến.

D. 2 nhóm chính: Vật nuôi cải tiến và vật nuôi ngoại nhập.

**Câu 3:** Dựa vào phân loại theo nguồn gốc thì các vật nuôi sau: gà Đông Tảo, bò Bảy Núi, dê Bách Thảo, cừu Phan Rang,… được gọi là (H)

A. vật nuôi ngoại nhập. B. Vật nuôi bản địa.

C. vật nuôi lai tạo. D. vật nuôi cải tiến.

**Câu 4:** Dựa vào phân loại theo nguồn gốc thì các vật nuôi sau: bò Red Sindhi, dê Beetal, lợn Yorkshire, vịt Anh Đào,… được gọi là (H)

A. vật nuôi ngoại nhập. B. Vật nuôi bản địa.

C. vật nuôi lai tạo. D. vật nuôi cải tiến.

**Câu 5:** Bò được gọi là gia súc nhai lại là thuộc kiểu phân loại nào dưới đây? (B)

A. Phân loại theo vùng miền. B. Phân loại theo nguồn gốc.

C. Phân loại theo mục đích sử dụng. D. Phân loại theo đặc tính sinh vật học.

**Câu 6:** Phân loại theo đặc tính sinh vật học, gà, vịt được gọi là (H)

A. gia súc. B. gia cầm.

C. vật nuôi đẻ con. D. thủy sản.

**Câu 7:** Cho các vật nuôi sau: bò sữa, khỉ làm xiếc, chó cảnh,… là thuộc cách phân loại nào? (H)

A. Phân loại theo vùng miền. B. Phân loại theo nguồn gốc.

C. Phân loại theo mục đích sử dụng. D. Phân loại theo đặc tính sinh vật học.

**Câu 8:** Cho các phương thức chăn nuôi sau: (H)

1. Chăn thả tự do. 2. Chăm nuôi công nghiệp.

3. Chăn nuôi thông minh. 4. Chăn nuôi bán công nghiệp.

5. Chăn nuôi bền vững

Có mấy phương thức trên là phương thức chăn nuôi phổ biến ở Việt Nam?

A. 5. B. 2. C. 3. D. 4.

**Câu 9:** Xu hướng phát triển của chăn nuôi ở Việt Nam và trên thế giới là: (H)

1. Chăn thả tự do. 2. Chăm nuôi công nghiệp.

3. Chăn nuôi thông minh. 4. Chăn nuôi bán công nghiệp.

5. Chăn nuôi bền vững

Những ý đúng là?

A. 2, 3, 5. B. 2, 3, 4, 5. C. 3,5. D. 1, 2, 3, 4, 5.

**Câu 10:** Hình thức chăn nuôi nào có đặc điểm “Vật nuôi được nuôi dưỡng và chăm sóc tốt, không bị ngược đãi, được tự do thể hiện các tập tính tự nhiên”? (B)

A. Chăn nuôi công nghiệp. B. Chăn nuôi thông minh.

C. Chăn nuôi bền vững. D. Chăn thả tự do.

**Câu 11:** Hình thức chăn nuôi nào có đặc điểm “ Luôn đảm bảo hài hòa về lợi ích của người chăn nuôi, người tiêu dùng, vật nuôi và bảo vệ môi trường”? (B)

A. Chăn nuôi công nghiệp. B. Chăn nuôi thông minh.

C. Chăn nuôi bền vững. D. Chăn thả tự do.

**Câu 12:** Hình thức chăn nuôi nào có đặc điểm cơ bản “Sản phẩm chăn nuôi an toàn, giá cả hợp lý, giúp ngành chăn nuôi phát triển bền vững”? (B)

A. Chăn nuôi công nghiệp. B. Chăn nuôi thông minh.

C. Chăn nuôi bán công nghiệp. D. Chăn thả tự do.

**Câu 13:** Trong hình thức chăn nuôi thông minh, có sự liên kết của 5 nhà. Đó là (B)

A. Nhà nước, Nhà nông, Nhà doanh nghiệp, Nhà khoa học, Nhà băng.

B. Nhà nước, Nhà nông, Nhà doanh nghiệp, Nhà khoa học, Nhà tiêu thụ.

C. Nhà nước, Nhà nông, Nhà doanh nghiệp, Nhà tiêu thụ, Nhà băng.

D. Nhà nước, Nhà nông, Nhà tiêu thụ, Nhà khoa học, Nhà băng.

**Câu 14:** Chăn nuôi công nghiệp không được có đặc điểm nào dưới đây? (H)

A. Vị trí của các trang trại chăn nuôi công nghiệp thường được đặt xa khu dân cư, xa đường giao thông.

B. Sản phẩm của chăn nuôi công nghiệp thường là thịt, sữa, trứng cung cấp nhu cầu trong nước và xuất khẩu.

C. Cho năng suất chăn nuôi cao, khả năng kiểm soát dịch bệnh tốt, hiệu quả kinh tế cao.

D. Vốn đầu tư ban đầu cao, quy mô chăn nuôi lớn nhưng vẫn đảm bảo không gây ô nhiễm môi trường.

**Câu 15:** Kiểu chăn nuôi ứng dụng các công nghệ, thiết bị, giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả quản lí, giám sát toàn bộ quá trình chăn nuôi sẽ có đặc điểm nào dưới đây? (VD)

A. Không áp dụng các công nghệ thông minh như công nghệ cảm biến,…

B. Công nghệ được lựa chọn chỉ phù hợp đối với các vùng có nền kinh tế phát triển.

C. Liên kết chuỗi chăn nuôi khép kín “từ trang trại đến bàn ăn”.

D. Sản phẩm chăn nuôi an toàn nên giá cả rất cao.

**Câu 16:** Bác H ở miền Bắc, năm nay bác định mở trang trại chăn nuôi nhưng chưa biết chọn loại vật nuôi nào cho phù hợp. Em hãy chỉ giúp bác trong những vật nuôi dưới đây bác nên chọn loại vật nuôi nào cho phù hợp. (VDC)

A. Gà Đông Tảo, vịt cỏ, lợn Ba Xuyên, bò Bảy Núi, dê Bách Thảo.

B. Gà Đông Tảo, vịt cỏ, lợn Mường Khương, bò Bảy Núi, gà Hồ.

C. Gà Đông Tảo, vịt cỏ, gà Hồ, ngựa Phú Yên, trâu LangBiang.

D. Gà Hồ, lợn Móng Cái, cừu Phan Rang, dê Bách Thảo, vịt cỏ.